TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ HN** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2019/HS-ST
Ngày 30-10-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HN,TỈNH ĐỒNG THÁP

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Thống.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Ngô Thị D Thúy;

2. Ông Trương Thanh Phong.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Ngô Thị Kim Lài - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã HN, tỉnh Đồng Tháp.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã HN, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:*** Ông Phạm Minh Trí - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã HN, T hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 32/2019/TLST-HS, ngày 30 tháng 9 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2019/QĐXXST-HS, ngày 10 tháng 10 năm 2019, đối với bị cáo:

Huỳnh Thị L, sinh ngày 31/12/1995 tại tỉnh An Giang; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp LT, xã LA, thị xã TC, tỉnh An Giang; Trình độ học vấn: 4/12; Nghề nghiệp: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nữ; Con ông Nguyễn VH, sinh năm 1972 và bà Huỳnh TV, sinh năm 1972; Chồng, con: Chưa có; Bị cáo là con duy nhất trong gia đình; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Tạm giữ: Ngày 20/7/2019;Tạm giam: Ngày 23/7/2019 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã HN, tỉnh Đồng Tháp (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

1. Bùi P, sinh năm 1988 (có mặt);

Nơi cư trú: Khóm 2, phường AT, thị xã HN, tỉnh Đồng Tháp.

2. Lê Thị N, sinh năm 1995 (có đơn xin xét xử vắng mặt);

Nơi cư trú: Ấp AH, xã AB, thị xã HN, tỉnh Đồng Tháp.

- *Người làm chứng:*

1. Huỳnh Thị D, sinh năm 1976 (vắng mặt);

2. Tiêu G, sinh năm 1957 (vắng mặt);

Cùng nơi cư trú: Khóm 1, phường AT, thị xã HN, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ 00 phút ngày 19/7/2019, Huỳnh Thị L đang ở ấp BH, xã T3, huyện HN, tỉnh Đồng Tháp lúc này có người thanh niên tên T không rõ họ và địa chỉ cụ thể chỉ biết là ở thành phố Hồ Chí Minh, là bạn của L điện thoại hỏi L còn sử dụng ma túy không, Ly trả lời "Còn sử dụng", lúc này T nói ngày mai (tức ngày 20/7/2019) bán ma túy cho L rồi gửi qua xe khách tuyến từ thành phố Hồ Chí Minh về thị xã HN với giá 1.500.000 đồng, L đồng ý. Đến khoảng 13 giờ 30 phút ngày 20/7/2019, T điện thoại cho L và nói ma túy được gửi qua xe khách HC về thị xã HN, được cất giấu trong hộp giấy hình chữ nhật; dài 25cm, rộng 15cm, cao 10cm; bên ngoài được bao mủ nilong màu vàng; trên mặt hộp có ghi dòng chữ và số B gạch dưới V 20.7; HN; 20K và "anh B gửi em V", số điện thoại 0349690042, bên trong hộp có 01 bịch nylon màu trắng có đựng cát, bên trong bọc cát có 1 gói băng keo màu đen chứa 01 bịch nylon màu trắng dạng kẹp có chứa ma túy và kêu L đến nhận. Lúc này L điện thoại cho Bùi P, địa chỉ khóm 2, phường AT, thị xã HN nhờ chở đến trạm xe HC để nhận quà gửi từ thành phố Hồ Chí Minh. P đồng ý điều khiển xe mô tô mang biển kiểm soát 66K2-3591 (xe mượn của người bạn tên Minh) chở L đến trạm xe HC, khi đến nơi L vào gặp nhân viên là chị Lê Thị N để nhận gói quà, và gửi số tiền 1.500.000 đồng trả tiền mua ma túy của T, còn P đứng bên ngoài, ngay khi nhận quà xong L bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Hình sự Kinh tế - Môi Trường - Ma túy Công an thị xã HN phối hợp Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy Công an tỉnh Đồng Tháp bắt quả tang.

Tại biên bản bắt người phạm tội quả tang Cơ quan điều tra thu giữ:

* Thu giữ của Huỳnh Thị L:

- 01 (một) bịch nylon màu trắng dạng nắp kẹp, bên trong có chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng (nghi là ma túy tổng hợp chưa xác định trọng lượng);

- 01 (một) hộp giấy hình chữ nhật; dài 25cm, rộng 15cm, cao 10cm; bên ngoài được bao mủ nilong màu vàng; trên mặt hộp có ghi dòng chữ và số B gạch dưới V 20.7; HN; 20K và "anh B gửi em V", số điện thoại 0349690042;

- 01 (một) giấy chứng minh nhân dân tên Huỳnh Thị L;

- Tiền Việt Nam tổng cộng 1.800.000 đồng. Trong đó có 1.500.000 đồng là tiền Ly sử dụng mua ma túy.

* Thu giữ của Bùi P:

- 01 (một) giấy chứng minh nhân dân tên Bùi P;

- 01 (Một) điện thoại di động hiệu Samsung, màu vàng gold;

- 01 (Một) xe mô tô hiệu Wave màu xanh, mang biển kiểm soát 66K2-3591 (đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong);

- Đối với chiếc điện thoại di động hiệu Nokia L sử dụng liên lạc mua ma túy về tàng trữ sử dụng, do bị cáo không mang theo nên không thu giữ được trong lúc bắt quả tang và hiện nay chiếc điện thoại trên đã thất lạc, Cơ quan điều tra T hành truy tìm nhưng không tìm được.

Quá trình điều tra, Huỳnh Thị L khai nhận số ma túy trên do Ly mua của T không biết đầy đủ họ tên ở thành phố Hồ Chí Minh và không biết địa chỉ cụ thể. Mục đích mua ma túy tàng trữ để sử dụng, số tiền mua ma túy là của Ly. Việc Ly nhờ Phú chở đến Trạm xe HC để lấy quà chứ không nói là ma túy nên Phú hoàn toàn không biết.

Tại bản kết luận giám định số: 583/KL-KTHS ngày 22/7/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự (KTHS) Công an tỉnh Đồng Tháp. Kết luận

"Tinh thể rắn chứa trong 01 bịch ni long màu trắng, được niêm phong trong phong bì nêu trên gửi giám định đều là chất ma túy, có tổng khối lượng 9,920 gam, loại Methamphetamine."

Tại bản cáo trạng số: 32/CT-VKS-HS, ngày 30 tháng 9 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã HN, tỉnh Đồng Tháp truy tố bị cáo Huỳnh Thị L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Thị L đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình theo cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu và chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Tại phiên toà, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã HN thực hành quyền công tố khẳng định hành vi của bị cáo Huỳnh Thị L đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Huỳnh Thị L về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Huỳnh Thị L từ 06 năm đến 07 năm tù.

* Đối với Bùi P, là người điều khiển xe mô tô chở Ly đi lấy ma túy, việc Ly nhờ Phú chở đi lấy ma túy, Phú hoàn toàn không biết, vì khi nhờ Ly nói với Phú đi nhận quà, Viện kiểm sát không truy cứu trách nhiệm Hình sự đối với Phú vai trò đồng phạm, nên không đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

* Đối với chị Lê Thị N, là nhân viên trạm xe HC: Khi giao hộp quà cho Ly đến nhận, chị Huyền không biết trong hộp quà có cất giấu ma túy, Viện kiểm sát không truy cứu trách nhiệm hình sự Lê Thị N với vai trò đồng phạm, nên không đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

*** Về vật chứng:** Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (Một) phong bì được niêm phong số 592 ngày 21/7/2019 đóng dấu tròn màu đỏ cuả Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp và có chữ ký ghi họ tên Trần Thị Y, Nguyễn Nhạc C, Nguyễn Q và Huỳnh Thị L;

+ 01 (Một) hộp giấy hình chữ nhật; dài 25cm, rộng 15cm, cao 10cm; bên ngoài được bao mủ nilong màu vàng; trên mặt hộp có ghi dòng chữ và số B gạch dưới Vũ 20.7; HN; 20K và "anh B gửi em V", số điện thoại 0349690042;

- Tịch thu nộp vào Ngân sách Nhà Nước: Tiền Việt Nam 1.500.000 đồng.

- Trả lại cho bị cáo Huỳnh Thị L và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Bùi P các tài sản không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, gồm:

+ 01 (một) giấy chứng minh nhân dân tên Huỳnh Thị L;

+ Tiền Việt Nam 300.000 đồng;

+ 01 (một) giấy chứng minh nhân dân tên Bùi P;

+ 01 (Một) điện thoại di động hiệu Samsung, màu vàng gold;

+ 01 (Một) xe mô tô hiệu Wave màu xanh, mang biển kiểm soát 66K2-3591.

Bị cáo Huỳnh Thị L thống nhất với nội dung luận tội của Kiểm sát viên và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Huỳnh Thị L là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo đã có hành vi cất giấu bất hợp pháp chất ma túy để nhằm mục đích sử dụng, cụ thể là: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 20/7/2019, sau khi nhận được điện thoại của T nói với Ly là ma túy được gửi qua xe khách HC về thị xã HN, được cất giấu trong hộp giấy hình chữ nhật. Lúc này Ly điện thoại cho Bùi P nhờ chở đến trạm xe HC để nhận

quà gửi từ thành phố Hồ Chí Minh. Khi đến trạm xe HC, L vào gặp nhân viên là chị Lê Thị N để nhận gói quà và gửi số tiền 1.500.000 đồng trả tiền mua ma túy của T, còn Phú đứng bên ngoài, ngay khi nhận quà gói quà (bên trong có chứa má túy) xong, thì L bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Hình sự Kinh tế - Môi Trường - Ma túy Công an thị xã HN phối hợp Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy Công an tỉnh Đồng Tháp bắt quả tang.

Căn cứ Bản kết luận giám định số: 583/KL-KTHS ngày 22/7/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự (KTHS) Công an tỉnh Đồng Tháp. Kết luận:

"Tinh thể rắn chứa trong 01 bịch ni long màu trắng, được niêm phong trong phong bì nêu trên gửi giám định đều là chất ma túy, có tổng khối lượng 9,920 gam, loại Methamphetamine."

Huỳnh Thị L khai nhận số ma túy trên do Ly mua của T, mục đích mua ma túy tàng trữ để sử dụng.

Căn cứ lời thừa nhận của bị cáo, Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 20/7/2019 cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy đã có đủ căn cứ để kết luận hành vi của bị cáo Huỳnh Thị L đã phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát.

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

……

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

g) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam…;"

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến các quy định của nhà nước về quản lý chất ma túy, gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương.

Như chúng ta đã biết hậu quả của việc sử dụng trái phép chất ma túy gây ra cho Xã hội là rất nặng nề, nó gây tác tại lâu dài cho nòi giống, phát sinh mâu thuẫn trong cộng đồng, làm tiêu hao tiền bạc của bản thân và gia đình của người sử dụng, gây tổn hại về tình cảm, ảnh hưởng đến đạo đức, thuần phong mỹ tục lâu dài của dân tộc, đồng thời nó còn làm phát sinh nhiều tệ nạn xã hội khác.

Hiện nay, tình trạng tàng trữ để sử dụng và mua bán trái phép chất ma túy trên cả nước nói chung và trên địa bàn thị xã HN nói riêng xảy ra ngày càng nhiều với tính chất hết sức phức tạp. Nhằm để ổn định tình hình chính trị tại địa phương, góp

phần vào công cuộc phòng chống và ngăn ngừa tội phạm, Hội đồng xét xử xét thấy phải xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc để thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo thể hiện sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử áp dụng để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt thể hiện tính nhân đạo của pháp luật Xã hội chủ nghĩa.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4] Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, căn cứ vào tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy phải xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống cộng đồng một thời gian nhất định, để có đủ điều kiện cải tạo, giáo dục cho bị cáo thấy được lỗi lầm của mình, phấn đấu trở thành con người tốt có ích cho gia đình và xã hội. Có như thế mới thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời cũng nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho những ai có ý định phạm tội như bị cáo.

[5] Đối với Bùi P là người điều khiển xe mô tô chở L đi lấy ma túy, việc L nhờ P chở đi lấy ma túy, P hoàn toàn không biết, vì khi nhờ L nói với P đi nhận quà, Viện kiểm sát không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Phú vai trò đồng phạm, nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

[6] Đối với chị Lê Thị N là nhân viên trạm xe HC: Khi giao hộp quà cho Ly đến nhận, chị N không biết trong hộp quà có cất giấu ma túy, Viện kiểm sát không truy cứu trách nhiệm hình sự Lê Thị N với vai trò đồng phạm, nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

[7] Về vật chứng vụ án:

- Đối với số lượng ma túy và các vật, tiền có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, gồm:

+ 01 (Một) phong bì được niêm phong số 592 ngày 21/7/2019 đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp và có chữ ký ghi họ tên Trần Thị Y, Nguyễn Nhạc C, Nguyễn Q và Huỳnh Thị L;

+ 01 (Một) hộp giấy hình chữ nhật; dài 25cm, rộng 15cm, cao 10cm; bên ngoài được bao mủ nilong màu vàng; trên mặt hộp có ghi dòng chữ và số B gạch dưới Vũ 20.7; HN; 20K và "anh B gửi em vũ", số điện thoại 0349690042;

+Tiền Việt Nam 1.500.000 đồng**.**

Hội đồng xét xử căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên tịch thu tiêu hủy và nộp ngân sách Nhà nước là phù hợp pháp luật.

- *Đối với các tài sản gồm:*

+ 01 (một) giấy chứng minh nhân dân tên Huỳnh Thị L;

+ Tiền Việt Nam 300.000 đồng;

+ 01 (một) giấy chứng minh nhân dân tên Bùi P;

+ 01 (Một) điện thoại di động hiệu Samsung, màu vàng gold;

+ 01 (Một) xe mô tô hiệu Wave màu xanh, mang biển kiểm soát 66K2-3591.

Xét thấy các tài sản trên không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên trả lại cho bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Bùi P là phù hợp pháp luật.

Từ các phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử nhận thấy nội dung luận tội của Kiểm sát viên là có căn cứ và phù hợp pháp luật.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm*:* Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án để buộc bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Thị L phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Thị L 06 (sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ (ngày 20/7/2019).

- Về vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

* Tịch thu hiêu hủy:

+ 01 (Một) phong bì được niêm phong số 592 ngày 21/7/2019 đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp và có chữ ký ghi họ tên Trần Thị Y, Nguyễn Nhạc C, Nguyễn Q và Huỳnh Thị L;

+ 01 (Một) hộp giấy hình chữ nhật; dài 25cm, rộng 15cm, cao 10cm; bên ngoài được bao mủ nilong màu vàng; trên mặt hộp có ghi dòng chữ và số B gạch dưới Vũ 20.7; HN; 20K và "anh B gửi em vũ", số điện thoại 0349690042;

***** Tịch thu nộp vào Ngân sách Nhà Nước*:* Tiền Việt Nam 1.500.000 đồng

***** Trả lại cho bị cáo Huỳnh Thị L:

+ 01 (một) giấy chứng minh nhân dân tên Huỳnh Thị L;

+ Tiền Việt Nam 300.000 đồng;

* Trả lại cho Bùi P:

+ 01 (một) giấy chứng minh nhân dân tên Bùi P;

+ 01 (Một) điện thoại di động hiệu Samsung, màu vàng gold;

+ 01 (Một) xe mô tô hiệu Wave màu xanh, mang biển kiểm soát 66K2-3591;

(Tất cả các vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự thị xã HN đang quản lý).

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Huỳnh Thị L phải chịu 200.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 30/10/2019).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND TX. HN;
- Nhà tạm giữ Công an TX. HN;
- Cơ quan điều tra Công an TX. HN;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Minh Thống

Các Hội thẩm nhân dân	Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
Lý Ngọc Trai - Trần Duy Hồ	**Nguyễn Minh Thống**